

Bản án số: 26 /2019/HSST

Ngày 21/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Anh;

Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Như Vũ – Giáo viên nghỉ hưu

Bà Đỗ Thị Thu - Cán bộ tư pháp phường.

. - ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hạp Thị Thu Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh tham gia phiên tòa:***
ông Trần Mạnh Hà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 21/01/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/HSST ngày 03/12/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2019/QĐXXST-HS ngày 10/01/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Sỹ V, sinh ngày 24/11/2001

ĐKKHKT: Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Sỹ M, sinh năm 1975; Con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1978; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Nguyễn Sỹ M, sinh năm 1975 (là bố của bị cáo)

Trú tại: Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Bắc Giang (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo : Bà Nguyễn Thị C – Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh (có mặt)

Người bị hại:

Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1994

HKTT: Khu 3, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (có mặt)

Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1997

HKTT: Thôn P, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, với nội dung vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, bị cáo có hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 02h ngày 09/6/2018 tại khu T, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Sỹ V ngồi ăn uống với một nhóm bạn tại quán của anh Nguyễn Đình T. Sau đó, giữa V và một thanh niên đang ngồi ăn uống tại quán Uyên Vy của anh Nguyễn Văn C (ngay bên cạnh) có nảy sinh mâu thuẫn, to tiếng với nhau. Sau đó V bỏ đi. Khi đi đến đoạn ngã ba đầu đường khu T giao nhau với đường Quốc lộ 38 thì thấy một quán bia. Tại khu vực rửa bát của quán bia, V thấy 01 con dao (dạng dao quắm) có đặc điểm: chuôi dao bằng kim loại sáng màu dạng ống tuýp có đường kính khoảng 03-05cm, dài khoảng 50-60cm; lưỡi dao bằng kim loại màu đen, có một lưỡi, dài khoảng 30-40cm, bản rộng nhất khoảng 05cm, có đầu nhọn và lưỡi dao hơi quặp. V cầm con dao ở tay phải rồi quay lại quán Uyên Vy để giải quyết mâu thuẫn. Khi đến quán Uyên Vy, V thấy anh C đang ngồi cùng vài người khác, V đi đến cầm con dao bằng hai tay giơ lên chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái trúng vào vùng sườn lưng bên phải của anh C. Anh C quay lại thì V tiếp tục cầm dao chém thêm một nhát nữa vào anh C, anh C dùng ghế đỡ dao thì bị V chém trúng vào tay trái. Anh C và mọi người hoảng sợ bỏ chạy. Lúc này, anh Nguyễn Đức H, là nhân viên quán Uyên Vy chạy ra can ngăn thì bị V tiếp tục cầm dao bằng hai tay chém theo hướng từ trên xuống dưới, anh H phản xạ đỡ tay thì bị V chém trúng làm đứt rời ngón cái bàn tay phải. Thấy anh H bị chém, anh C lấy một đoạn thanh kim loại màu xám hình hộp dài khoảng 01m vụt một nhát về phía V thì V bỏ chạy. Hậu quả: anh C bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh từ ngày 09/6/2018 đến ngày 18/6/2018 thì ra viện. Anh H bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức sau đó chuyển đến điều trị tại Bệnh viện trung ương quân đội 108 từ ngày 09/6/2018 đến ngày 12/6/2018 thì ra viện.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 123 ngày 18/7/2018 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh xác định anh C có các thương tích sau: Vết thương vị trí sườn lưng phải dài 08cm bờ sắc gọn thấu bụng, qua vết thương có quai ruột sa ra

ngoài. Vết thương ngón 1 bàn tay trái bờ sắc gọn kích thước 01cm. Ổ bụng có khoảng 200ml máu đông và máu không đông. Vị trí hai phân thùy VII vết thương rách mặt trước và sau dài 03cm đang chảy máu. Nhu mô gan dập nát. Vết thương bàn tay trái mất da ngón 4,5, mất da ô mô cái kích thước 01cm, 01 vết thương ô mô cái kích thước xấp xỉ 02cm, kiểm tra thấy đứt bán phần gân gấp

Tại giấy chứng nhận thương tích ngày 28/6/2018 của Bệnh viện trung ương quân đội 108 xác định anh H có các thương tích sau: Vết thương sắc gọn đứt rời ngón I ngang nền xương bàn I, vết thương chéo vát phần ngoại vi, mất da bờ trong từ đầu mút ngón đến gốc ngón.

Ngày 25/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã ra quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với anh Nguyễn Văn C và Nguyễn Đức H.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 116/TgT ngày 12/8/2018 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế tỉnh Bắc Ninh kết luận thương tích của anh C: Sẹo vùng sườn lưng phải dài 13cm, rộng 0,3cm. Sẹo vùng hố chậu phải dài 03cm, rộng 0,3cm. Sẹo mô đường trắng giữa trên và dưới rốn dài 18cm, rộng 0,4cm. Sẹo ô mô cái bàn tay trái dài 01cm, rộng 0,3cm. Sẹo khớp bàn ngón 1 bàn tay trái dài 1,5cm, rộng 0,2cm. Sẹo lồi ảnh hưởng thẩm mỹ. Áp dụng chương 9, tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Phần II. Sẹo vết thương phần mềm ảnh hưởng đến thẩm mỹ. Mục 3, số lượng sẹo nhiều kích thước trung bình = 13%. Nổi gân gấp ngón 1 bàn tay trái. Áp dụng chương 8, tổn thương cơ thể do tổn thương hệ Cơ, Xương, Khớp. Phần III. Bàn tay và khớp cổ tay. Mục 5.3, đứt gân gấp hoặc duỗi bàn tay đã khâu nối ảnh hưởng đến ngón tay mức độ ít = 02%. Khâu vết thương gan, áp dụng chương 5, tổn thương cơ thể do tổn thương tiêu hóa. Phần VII. Tổn thương gan, mật. Mục 2.1, khâu vết thương gan = 33%. Cơ chế là do tác động ngoại lực bởi vật sắc. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên = 43% .

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 117/TgT ngày 16/8/2018 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế tỉnh Bắc Ninh kết luận về thương tích của anh H: Vết thương đứt rời ngón 1 bàn tay phải đã phẫu thuật trồng lại ngón 1. Hiện tại còn sưng nề, vùng nổi vết thương còn dịch viêm, ngón 1 chưa cử động được, XQ: bàn tay phải hình ảnh xuyên đỉnh khớp đốt bàn ngón 1. Áp dụng chương 8, tổn thương cơ thể do tổn thương hệ Cơ, Xương, Khớp. Phần IV. Bàn tay và khớp cổ tay. Mục 5.1.2 cứng khớp đốt bàn tay = 13%. Cơ chế là do tác động ngoại lực bởi vật sắc.

Cáo trạng số 302/CT - VKSTPBN ngày 30/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Nguyễn Sỹ V về tội Cố ý gây thương tích theo Điểm d, khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, nội dung hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ V phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng: Điểm d, Khoản 3, Điều 134, Điều 91; Điều 101, Điểm s, Khoản 1, Điều 51 BLHS, xử phạt:

Nguyễn Sỹ V từ 5 năm 6 tháng đến 06 năm tù.

Áp dụng điều 48 BLHS; Điều 590 BLDS: Buộc anh Nguyễn Sỹ M phải bồi thường cho anh Nguyễn Đức H số tiền từ 33.297.000đ đến 40.297.000đ

Bồi thường cho anh Nguyễn Văn C số tiền từ 76.442.000đ đến 85.392.000đ.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song xét thấy bị cáo là người chưa thành niên, sự nhận thức về pháp luật còn hạn chế, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo sống phụ thuộc gia đình nên đề nghị hội đồng xét xử giảm mức bồi thường cho bị cáo.

Bị cáo nhận tội, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo không bổ sung gì với bản luận cứ của người bào chữa mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, người bị hại và phù hợp với giấy chứng nhận thương tích và kết luận giám định. Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo, của người bào chữa cho bị cáo, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02h00' ngày 09/6/2018 tại quán Uyên Vy ở khu Thượng, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Sỹ V có hành vi dùng 01 con dao (dạng dao quắm) có đặc điểm: chuôi dao bằng kim loại sáng màu dạng ống tuýp có đường kính khoảng 03-05cm, dài khoảng 50-60cm; lưỡi dao bằng kim loại màu đen, có một lưỡi, dài khoảng 30-40cm, bản rộng nhất khoảng 05cm, có đầu nhọn và lưỡi dao hơi quặp bằng hai tay, chém 02 nhát vào vùng sườn lưng bên phải và ngón 1 bàn tay trái của anh Nguyễn Văn C; chém 01 nhát vào ngón cái bàn tay phải của anh Nguyễn Đức H, gây thương tích cho anh C là 43%, gây thương tích cho anh H là 13%.

Như vậy, hành vi của bị cáo mang tính chất côn đồ, bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho 02 người, một người 13%, một người 43%.

Do vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, phạm vào Điểm d, Khoản 3, Điều 134 BLHS mà Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, sức khỏe của công dân, gây mất trật tự trên địa bàn thành phố, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo đang ở tuổi thành niên, tuy không có tiền án, tiền sự nhưng trong vụ án này bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo mang tính chất côn đồ, bị cáo phải chịu 02 tình tiết định khung. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo không tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Như vậy, thể hiện bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật, khó giáo dục cải tạo nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo.

Song xét thấy, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, điều 51 BLHS. Bởi vậy, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ tuổi thành niên, sự nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội có phần bị hạn chế. Bởi vậy, cần áp dụng các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội cho bị cáo để cho bị cáo hưởng mức án nhẹ hơn mức án áp dụng đối với người đã thành niên.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Văn C yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh tổng số tiền là 150.000.000đ bao gồm: Tiền viện phí, tiền thuốc 50.000.000đ, tiền phục hồi sức khỏe 20.000.000đ, tiền mất thu nhập do không đi làm được 15.000.000đ; tiền thuê xe đi cấp cứu và khám 10 lần là 10.000.000đ; tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong 02 tháng là 25.000.000đ, tiền tổn thất tinh thần 30.000.000đ.

Anh Nguyễn Đức H yêu cầu bị cáo bồi thường cho anh tổng số tiền là 80.000.000đ bao gồm: Tiền viện phí, tiền thuốc 30.000.000đ, tiền mất thu nhập do không đi làm được của bản thân và của người chăm sóc là 20.000.000đ; tiền thuê xe đi cấp cứu và khám là 10.000.000đ; tiền tổn thất tinh thần 20.000.000đ.

Xét thấy, yêu cầu bồi thường của anh C và anh H là chưa phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ vào Điều 48 BLHS; Điều 590 BLDS và các hóa đơn, chứng từ do anh C và anh H xuất trình, xác nhận của UBND phường K, thành phố Bắc Ninh về thu nhập bình quân của một người kinh doanh tự do tại địa phương, căn cứ vào tỷ lệ thương tật của anh C và anh H: Buộc bị cáo mà đại

diện hợp pháp của bị cáo là anh Nguyễn Sỹ M phải có trách nhiệm bồi thường những chi phí hợp lý cho anh Nguyễn Văn C gồm:

- Tiền viện phí, mổ, thuốc điều trị: theo hóa đơn là 23.642.000đ
- Tiền thuê xe đi lại 04 lần: 4.000.000đ
- Tiền phục hồi sức khỏe 10.000.000đ
- Tiền mất thu nhập do không đi làm được trong thời hạn 02 tháng: 12.000.000đ
- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong thời gian 01 tháng là 3.500.000đ
- Tiền tổn thất tinh thần tương đương 25 tháng lương tối thiểu là: 34.750.000đ

Tổng số tiền anh M phải bồi thường cho anh C là: 87.892.000đ

Buộc anh Minh phải có trách nhiệm bồi thường những chi phí hợp lý cho anh Nguyễn Đức H gồm:

- Tiền viện phí, mổ, thuốc điều trị theo hóa đơn là 10.397.000đ
- Tiền thuê xe đi lại 02 lần: 2.000.000đ
- Tiền phục hồi sức khỏe 2.000.000đ
- Tiền mất thu nhập do không đi làm được trong thời hạn 02 tháng: 10.000.000đ
- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong thời gian nằm viện là 1.200.000đ.
- Tiền tổn thất tinh thần tương đương 10 tháng lương tối thiểu là: 13.900.000đ

Tổng số tiền anh M phải bồi thường cho anh H là: 39.497.000đ

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ V phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng Điểm d, Khoản 3, Điều 134; Điều 91; Khoản 4, Điều 98; Khoản 1 Điều 101; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 48 BLHS; Khoản 1, Khoản 3 Điều 329; Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Điều 590 BLDS; Nghị quyết số 326/2016/QH ngày 31/12/2016 của Quốc Hội.

Xử phạt: Nguyễn Sỹ V 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ 06/10/2018. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 21/01/2019 để đảm bảo thi hành án.

Buộc bị cáo mà đại diện hợp pháp của bị cáo là anh Nguyễn Sỹ M phải có trách nhiệm bồi thường anh Nguyễn Văn C 87.892.000đ(tám mươi bảy triệu tám trăm chín mươi hai nghìn đồng)

Bồi thường anh Nguyễn Đức H 39.497.000đ (Ba mươi chín triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn đồng)

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 6.369.000 (sáu triệu ba trăm sáu mươi chín nghìn đồng) án phí DSST

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Ngọc Anh